

Số: 94/2022/QĐST-HNGĐ

T, ngày 10 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 202/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Moong Thị V - Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn M, xã TV, huyện T, tỉnh Thanh Hoá.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B – Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn M, xã TV, huyện T, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Moong Thị V và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Moong Thị V và anh Nguyễn Văn B có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngân K, sinh ngày 28/08/2014. Ly hôn chị V và anh B thống nhất, thoả thuận giao cháu K cho anh B trực tiếp nuôi con, chị V sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh B mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Về tài sản, công nợ chung: Chị Moong Thị V và anh Nguyễn Văn B thống nhất, thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Moong Thị V phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên lai số AA/2021/0007806 ngày 11/10/2022. Chị V đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện TT;
- UBND xã Thạch Cẩm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Quân